

Bản án số: **116/2018/HSPT**
Ngày: 27-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Trọng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Lộc

Ông Trương Cao Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hoàng Châu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Ái Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 103/2018/TLPT-HS ngày 27 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Trần Đình Quang T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 89/2018/HS-ST ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố H.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Đình Quang T (tên gọi khác: Gôn); sinh ngày: 16/4/1995 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Nhà số 02/20 đường L, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình L và bà Đào Thị N; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/10/2010 bị Công an phường T, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính, hình thức cảnh cáo về hành vi "Ném đá vào người khác"; ngày 26/12/2010 bị UBND phường T, thành phố H áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã về hành vi "Ném đá vào tài sản của người khác"; ngày 31/8/2011 bị UBND thành phố H ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng số 03- thành phố Đ; ngày 05/4/2016 bị Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi "Xâm hại sức khỏe người khác".

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày: 19/12/2017; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 30 phút, ngày 19/12/2017 tại đầu kiệt số 20, đường L, phường T, thành phố H, Trần Đình Quang T bán cho Hoàng Ngọc H 01 gói ma túy (ký hiệu A1) với giá 500.000 đồng thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Đình Quang T tại nhà số 02/20 đường L, phường T, thành phố H, thu giữ trên nền đất bên ngoài cửa sổ phòng ngủ của T 01 hộp giấy màu xám bên trong chứa 01 gói ni lông màu trắng viền đỏ bên trong chứa 07 gói ni lông màu trắng chứa chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu A2) và 01 bình nhựa loại bình sữa trẻ em phía trên nắp bình có gắn một ống hút nhựa và bầu thủy tinh.

Quá trình điều tra, Trần Đình Quang T khai nhận thêm: Khoảng 22 giờ, ngày giữa tháng 9/2017 và khoảng 13 giờ ngày giữa tháng 10/2017, tại đường C, thuộc phường T, thành phố H, Trần Đình Quang T có 02 lần bán cho Hoàng Ngọc H 02 gói ma túy với giá 400.000 đồng/gói.

Tại bản Kết luận giám định số 421/GĐ ngày 21/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế xác định:

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng trong gói niêm phong ký hiệu A1 có trọng lượng 0,1943g là ma túy, loại Methamphetamine;
- Mẫu tinh thể rắn màu trắng trong gói niêm phong ký hiệu A2 có trọng lượng 0,1732g là ma túy, loại Methamphetamine;

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói ni lông chứa ma túy qua giám định là loại Methamphetamine có khối lượng 0,1943g;
- 07 gói ni lông chứa ma túy qua giám định là loại Methamphetamine có khối lượng 0,1732g;
- 01 bình nhựa loại bình sữa trẻ em phía trên nắp bình có gắn một ống hút nhựa và bầu thủy tinh;
- 500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

Về nguồn gốc của các gói ma túy nói trên, T khai nhận mua của một người tên “P” ở thành phố Huế và người chạy xe thồ tại bến xe thành phố Đ, Quảng trị chưa xác định được lai lịch, địa chỉ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2018/HSST ngày 15/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố H đã quyết định: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Trần Đình Quang T 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 19/12/2017.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 29/6/2018, bị cáo Trần Đình Quang T có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Đình Quang T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế phát biểu quan điểm về nội dung giải quyết vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo là trong hạn luật định và hợp pháp; Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ nhân thân, vai trò, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Trần Đình Quang T 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là thỏa đáng và phù hợp với quy định của pháp luật nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, Trần Đình Quang T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Trong khoảng thời gian từ giữa tháng 9/2017 đến ngày 19/12/2017 tại nhiều địa điểm ở phường T, Trần Đình Quang T đã 03 lần bán 03 gói ma túy loại Methamphetamine cho Hoàng Ngọc H thu được 1.300.000 đồng. Ngoài ra, Trần Đình Quang T còn tàng trữ 0,1732gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích bán kiếm lời. Tổng trọng lượng ma túy loại Methamphetamine thu giữ trong vụ án là 1.6675gam.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án bị cáo Trần Đình Quang T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Đình Quang T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Đình Quang T là rất nguy hiểm cho xã hội, góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác động rất xấu đến sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, là nguyên nhân trực tiếp làm phát sinh các loại tội phạm khác gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý thích đáng để giáo dục, răn đe và phòng ngừa. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt Trần Đình Quang T 07 năm tù là đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo. Tại

Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà giữ nguyên mức hình phạt như bản án sơ thẩm và ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đình Quang T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Trần Đình Quang T 07 (bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 19/12/2017.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Bị cáo Trần Đình Quang T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 TANDTC;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT- Huế;
- Phòng PV27-CA tỉnh TT Huế;
- Trại tạm giam CA tỉnh TT Huế;
- TAND TP Huế;
- VKSND TP Huế;
- Công an TP Huế;
- Chi cục THADS TP Huế;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Trọng